

**BẢNG TỔNG HỢP NỘI DUNG THUYẾT MINH ĐỀ XUẤT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI THỰC HIỆN
CTMT Y TẾ - DÂN SỐ CHUYÊN THÀNH NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYÊN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | <p>Khoản 10, Điều 4 Chi mua thuốc, mẫu thực phẩm, phương tiện tránh thai, <u>trang thiết bị y tế</u>, sinh phẩm, hóa chất, vật tư tiêu hao, dụng cụ, vật dụng đặc thù, trang thiết bị (đào tạo, truyền thông, tin học và quản lý) dùng cho hoạt động chuyên môn của <u>từng Dự án thuộc chương trình</u> (bao gồm cả mua phục vụ các lớp đào tạo, tập huấn để học viên thực hành lâm sàng và tiền lâm sàng (nếu có)) Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> | <p>Điều 2. Chi mua thuốc, mẫu thực phẩm, phương tiện tránh thai, <u>thiết bị y tế</u>, sinh phẩm, hóa chất, vật tư tiêu hao, dụng cụ, vật dụng đặc thù, trang thiết bị (đào tạo, truyền thông, tin học và quản lý) dùng cho hoạt động chuyên môn của <u>từng Chương trình, hoạt động Quy định này</u> (bao gồm cả mua phục vụ các lớp đào tạo, tập huấn để học viên thực hành lâm sàng và tiền lâm sàng (nếu có)) Mức chi theo hóa đơn, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> | <p>- Thay thế từ “trang thiết bị y tế” thành “thiết bị y tế” cho phù hợp theo quy định của Luật Khám bệnh, Chữa bệnh năm 2023. - Điều chỉnh nội dung “dùng cho hoạt động chuyên môn của <u>từng Dự án thuộc Chương trình</u> thành “dùng cho hoạt động chuyên môn của <u>từng Chương trình, hoạt động Quy định này</u>”: hiện nay nội dung nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 - 2020 đã chuyển thành nhiệm vụ thường xuyên của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương, do đó các hoạt động Dự án của Chương trình điều chỉnh thành các Chương trình, hoạt động cụ thể cho phù hợp. (*)</p> |
| 2 | <p>Khoản 11, Điều 4</p> | <p>Điều 3. Chi tiêu hủy bom kim tiêm, thuốc, vắc xin, phương tiện tránh thai, mẫu bệnh phẩm, vật tư, rác thải y tế độc hại, hóa chất hết hạn sử dụng (nếu có) thuộc chương trình; tiêu hủy hàng vô chủ là thực phẩm, nguyên liệu, vật tư, hóa chất sản xuất, chế biến thực phẩm vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm (bao gồm thực phẩm giả, thực phẩm nhái, thực phẩm kém chất lượng, thực phẩm không đảm bảo an toàn) phát hiện trong các đợt kiểm tra, giám sát thuộc chương trình theo</p> | <p>Xây dựng trên cơ sở Khoản 11, Điều 4 Thông tư số 26/2018/TT-BTC</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | quyết định xử lý của cơ quan nhà nước có thẩm quyền | |
| 3 | <p>Khoản 12, Điều 4 Chi sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì định kỳ và hiệu chỉnh các trang thiết bị, kho bảo quản (thuốc, phương tiện tránh thai, sinh phẩm, mẫu bệnh phẩm, vật tư, hóa chất) phục vụ hoạt động chuyên môn của từng Dự án thuộc chương trình do cấp có thẩm quyền phê duyệt:</p> | <p>Điều 4. Chi sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, bảo trì định kỳ và hiệu chỉnh các trang thiết bị, kho bảo quản (thuốc, phương tiện tránh thai, sinh phẩm, mẫu bệnh phẩm, vật tư, hóa chất) phục vụ hoạt động chuyên môn của các chương trình, hoạt động tại Quy định này do cấp có thẩm quyền phê duyệt</p> | <p>Xây dựng trên cơ sở Khoản 12, Điều 4 Thông tư số 26/2018/TT-BTC; Điều chỉnh nội dung “của từng Dự án thuộc Chương trình” thành “của các chương trình, hoạt động tại Quy định này” như thuyết minh tại (*) nêu trên.</p> |
| 4 | <p>Khoản 13, Điều 4 Chi vận chuyển hàng hóa, mẫu bệnh phẩm, mẫu xét nghiệm từ nơi lấy mẫu về cơ sở thực hiện xét nghiệm để phục vụ hoạt động chuyên môn của từng dự án, máy móc, trang thiết bị; chi phí đi lại của cán bộ y tế, dân số, người phục vụ, cộng tác viên và đối tượng trong các đợt khám sàng lọc, phát hiện và triển khai các chiến dịch:</p> | <p>Điều 5. Chi vận chuyển hàng hóa, mẫu bệnh phẩm, mẫu xét nghiệm từ nơi lấy mẫu về cơ sở thực hiện xét nghiệm để phục vụ hoạt động chuyên môn của từng Chương trình, hoạt động, máy móc, trang thiết bị; chi phí đi lại của cán bộ y tế, dân số, người phục vụ, cộng tác viên và đối tượng trong các đợt khám sàng lọc, phát hiện và triển khai các chiến dịch: <u>Thực hiện theo quy định tại Khoản 10, Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC</u> ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.</p> | <p>Xây dựng nội dung quy định theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC và mức chi áp dụng theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để áp dụng cho các địa bàn còn lại ngoài phạm vi, địa bàn thực hiện của các Chương trình mục tiêu quốc gia, tránh trùng lặp mức chi đã được quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC (Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022) Điều chỉnh nội dung “<u>dự án</u>” thành “<u>Chương trình, hoạt động</u>” như thuyết minh tại (*) nêu trên.</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5 | <p>Khoản 16, Điều 4 Chi hỗ trợ người cho và lấy mẫu xét nghiệm theo quy định về chuyên môn y tế để xác định các bệnh thuộc chương trình (riêng đối với <u>dự án</u> Tiêm chủng mở rộng chỉ áp dụng đối với các bệnh: ... người cho mẫu máu mao mạch: 10.000 đồng/mẫu.</p> | <p>Điều 6. Chi hỗ trợ người cho và lấy mẫu xét nghiệm theo quy định về chuyên môn y tế để xác định các bệnh thuộc chương trình (riêng đối với <u>Chương trình</u> Tiêm chủng mở rộng chỉ áp dụng đối với các bệnh: ... người cho mẫu máu mao mạch: 10.000 đồng/mẫu</p> | <p>Xây dựng trên cơ sở Khoản 16, Điều 4 Thông tư số 26/2018/TT-BTC. Điều chỉnh nội dung “<u>dự án</u> Tiêm chủng mở rộng” thành “Chương trình Tiêm chủng mở rộng” cho phù hợp (chi tiết theo thuyết minh tại (*) nêu trên).</p> |
| 6 | <p>Điểm b, Khoản 17, Điều 4 “Chi công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật tại các tuyến và hướng dẫn thực hiện các hoạt động chuyên môn thuộc chương trình: ... - Lấy, bảo quản hoặc mua mẫu xét nghiệm, mẫu phân tích: lấy mẫu theo quy định tại <u>Khoản 16 Điều này</u>; việc bảo quản, mua mẫu theo chứng từ, hoá đơn hợp lệ và phù hợp với giá cả thị trường của địa phương tại thời điểm lấy mẫu; - Vận chuyển phân tích từ nơi lấy mẫu về cơ sở thực hiện xét</p> | <p>Điều 7. Chi lấy, bảo quản, vận chuyển, xét nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra, đánh giá, giám sát chuyên môn, hỗ trợ kỹ thuật tại các tuyến và hướng dẫn thực hiện các hoạt động chuyên môn Quy định này</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Lấy, bảo quản hoặc mua mẫu xét nghiệm, mẫu phân tích: Mức chi lấy mẫu thực hiện theo <u>Điều 6 Quy định này</u>; việc bảo quản, mua mẫu theo chứng từ, hóa đơn hợp lệ và phù hợp với giá cả thị trường của địa phương tại thời điểm lấy mẫu. 2. Vận chuyển mẫu phân tích từ nơi lấy mẫu về cơ sở thực hiện xét nghiệm: <u>Thực hiện theo Điều 5 Quy định này.</u> 3. Chi xét nghiệm, kiểm nghiệm mẫu: Mức chi thực hiện theo giá dịch vụ y tế của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở y tế công lập hiện hành. Đối với dịch vụ xét | <p>Xây dựng trên cơ sở nội dung Điểm b, Khoản 17, Điều 4, Thông tư số 26/2018/TT-BTC.</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | nghiệm: <u>Theo quy định tại Khoản 13 Điều này</u> ”; - Chi xét nghiệm, kiểm nghiệm mẫu: ... Mức chi theo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ. | nghiệm, kiểm nghiệm chuyên từ phí sang cơ chế giá không thuộc danh mục sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá: Mức chi theo giá của đơn vị cung cấp dịch vụ. | |
| 7 | Khoản 18, Điều 4 “Chi tổ chức tư vấn, nói chuyện chuyên đề hướng dẫn bệnh nhân và người nhà bệnh nhân phòng, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ tâm lý cho người bệnh; hỗ trợ tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ thực hiện tư vấn về nội dung chương trình: a) Trường hợp tư vấn, nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn tập trung:... c) Trường hợp đi tư vấn, hướng dẫn tại cộng đồng ...” | Điều 8. Chi tổ chức tư vấn, nói chuyện chuyên đề hướng dẫn bệnh nhân và người nhà bệnh nhân phòng, điều trị, chăm sóc và hỗ trợ tâm lý cho người bệnh; hỗ trợ tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ thực hiện tư vấn về nội dung chương trình 1. Trường hợp tư vấn, nói chuyện chuyên đề, hướng dẫn tập trung: <u>Thực hiện theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u> 2. Trường hợp đi tư vấn, hướng dẫn tại cộng đồng: <u>Thực hiện theo quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u> | Giữ nguyên nội dung quy định theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC và mức chi vận dụng trên cơ sở Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để áp dụng cho các địa bàn còn lại ngoài phạm vi, địa bàn thực hiện của các Chương trình mục tiêu quốc gia, tránh trùng lặp mức chi đã được quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC (Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022). |
| 8 | Khoản 19, Điều 4 Chi tổ chức khám sàng lọc, sàng lọc phát hiện, quản lý sàng lọc, chiến dịch và khám lưu ... Riêng đối với <u>dự án</u> Tiêm chủng mở rộng chỉ thực hiện đối với các | Điều 9. Chi tổ chức khám sàng lọc, sàng lọc phát hiện, quản lý sàng lọc, chiến dịch và khám lưu động tại cộng đồng đối với các bệnh, các hoạt động thuộc <u>các chương trình, hoạt động tại quy định này</u> (bao gồm cả lồng ghép khám bệnh, chữa bệnh với khắc phục hậu quả thiên tai và củng cố quốc phòng, an | - Điều chỉnh nội dung “ <u>dự án</u> Tiêm chủng mở rộng” thành “chương trình Tiêm chủng mở rộng” cho phù hợp (chi tiết theo thuyết minh tại khoản 1 nêu trên). - Bổ sung nội dung: |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p>bệnh: ... Nội dung và mức chi bao gồm:</p> <p>a) Chi phí xét nghiệm, thủ thuật lấy bệnh phẩm sinh thiết, làm tiêu bản mô bệnh học và các dịch vụ kỹ thuật y tế khác theo chuyên môn y tế (nếu có): ...</p> <p>b) Chi hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia công tác khám sàng lọc ngoài chế độ công tác phí hiện hành: ...</p> <p>c) Chi thuê địa điểm, bàn, ghế, phòng, bạt (nếu có), thanh toán tiền nhiên liệu, điện, nước, vật tư y tế phục vụ công tác khám sàng lọc: ...</p> <p>d) Chi dịch thuật (nếu có): ...”</p> | <p>ninh trên địa bàn thuộc phạm vi dự án kết hợp quân dân y. Riêng đối với <u>Chương trình</u> Tiêm chủng mở rộng chỉ thực hiện đối với các bệnh: Bạch hầu, ho gà, uốn ván, sởi, rubella, viêm gan B, viêm não Nhật Bản, viêm phổi/viêm màng não mủ do Hib, thương hàn, lao, bại liệt) (sau đây viết tắt là khám sàng lọc)</p> <p>1. Chi phí xét nghiệm, thủ thuật lấy bệnh phẩm sinh thiết, làm tiêu bản mô bệnh học và các dịch vụ kỹ thuật y tế khác theo chuyên môn y tế (nếu có): ...</p> <p>2. Chi hỗ trợ cho những người trực tiếp tham gia công tác khám sàng lọc ngoài chế độ công tác phí hiện hành: ...</p> <p>3. Chi thuê địa điểm, bàn, ghế, phòng, bạt (nếu có), thanh toán tiền nhiên liệu, điện, nước, vật tư y tế phục vụ công tác khám sàng lọc: ...”</p> <p>Bổ sung: “Thời gian thực hiện một đợt khám tại một cụm khám và số lượng đối tượng khám tối thiểu/ngày theo quy định về chuyên môn của Bộ Y tế; Người tham gia khám sàng lọc chỉ được hưởng 01 mức hỗ trợ theo quy định tại Điều này hoặc theo quy định về nội dung chi đặc thù của dự án, hoạt động của chương trình (nếu có).</p> | <p>“Thời gian thực hiện một đợt khám tại một cụm khám và số lượng đối tượng khám tối thiểu/ngày theo quy định về chuyên môn của Bộ Y tế;</p> <p>Người tham gia khám sàng lọc chỉ được hưởng 01 mức hỗ trợ theo quy định tại Điều này hoặc theo quy định về nội dung chi đặc thù của dự án, hoạt động của chương trình (nếu có).</p> <p>4. Nội dung và mức chi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 điều này được thực hiện khi có kế hoạch và dự toán chi được cấp thẩm quyền phê duyệt thực hiện.”</p> <p>để đảm bảo việc triển khai hoạt động được chặt chẽ, tuân thủ theo hướng dẫn của Bộ Y tế, tránh trùng lặp giữ các Chương trình, dự án đang triển khai.</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | 4. Nội dung và mức chi quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 điều này được thực hiện khi có kế hoạch và dự toán chi được cấp thẩm quyền phê duyệt thực hiện.” | |
| 9 | <p>Khoản 21 Điều 4 Chi hỗ trợ cộng tác viên y tế, dân số tại xã, phường, thị trấn:</p> <p>a) Đối tượng (nhân viên y tế thôn bản hoặc đối tượng khác) và số lượng cộng tác viên của từng xã: Thủ trưởng cơ quan y tế, dân số tại địa phương quyết định đối với các dự án, hoạt động bắt buộc phải có cộng tác viên thường xuyên;</p> <p>b) Mức hỗ trợ cộng tác viên như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã ĐBKK: 200.000đồng/người/tháng/<u>dự án</u> (Dự án 2, 4, 5, 6, 7) hoặc 01 bệnh của Dự án 1 hoặc 01 hoạt động của Dự án 3; - Đối với các xã còn lại: 150.000 đồng/người/tháng/<u>dự án</u> (Dự án 2, 4, 5, 6, 7) hoặc 01 bệnh của Dự án 1 hoặc 01 hoạt động của Dự án 3; | <p>Điều 10. Chi hỗ trợ cộng tác viên y tế, dân số tại xã, phường, thị trấn</p> <p>1. Mức hỗ trợ cộng tác viên y tế</p> <p>a) Đối với xã, phường, thị trấn trọng điểm, xã ĐBKK: 200.000 đồng/người/tháng.</p> <p>b) Đối với các xã, phường, thị trấn còn lại: 150.000 đồng/người/tháng.</p> <p>2. Mức hỗ trợ cộng tác viên dân số: 200.000 đồng/người/tháng.</p> | <p>- Khoản 1: Điều chỉnh nội dung hỗ trợ chung cho cộng tác viên y tế theo xã, phường, thị trấn, không phân theo <u>từng Dự án thuộc Chương trình</u>” thành “<u>của các chương trình, hoạt động</u>” như thuyết minh tại (*) nêu trên.</p> <p>- Khoản 2: Giai đoạn từ 2016 - 2023: Cộng tác viên dân số được trả hỗ trợ là 100.000 đồng/người/ tháng, theo kiến nghị của các địa phương thì mức hỗ trợ này quá thấp và không còn phù hợp với điều kiện hiện nay. Tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số và điều kiện thực tiễn của địa phương để đề xuất mức hỗ trợ cho cộng tác viên Dân số - Kế hoạch hóa gia đình là 200.000 đồng/người/tháng (Mức chi này bằng với một số tỉnh đã ban hành).</p> <p>Trên cơ sở đó, đề xuất tiếp tục thực hiện theo mức chi trên nhằm động viên tinh thần làm việc của cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh, góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 21-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương “Về công tác dân số trong tình hình mới”.</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Trường hợp công tác viên của nhiều dự án (Dự án 2, 4, 5, 6, 7) hoặc nhiều bệnh của Dự án 1 hoặc hoạt động của Dự án 3 thì cứ mỗi dự án hoặc 01 bệnh/hoạt động tăng thêm, công tác viên được hỗ trợ thêm 50.000 đồng/tháng. | | |
| II | Chương III. NỘI DUNG VÀ MỨC CHI ĐẠC THÙ CỦA CÁC DỰ ÁN | Chương III. NỘI DUNG VÀ MỨC CHI ĐẠC THÙ CỦA CÁC DỰ ÁN | |
| 1 | Khoản 1, Điều 5: Hoạt động phòng, chống phong | Điều 11. Hoạt động phòng, chống phong ... 3. Chi thù lao cho người phát hiện bệnh nhân phong mới và giới thiệu hoặc đưa được họ đến cơ sở y tế khám chẩn đoán: ...” | Xây dựng theo hướng dẫn tại điểm a,b,d, Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 26/2018/TT-BTC. |
| 2 | Khoản 2, Điều 5 c) Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế trực tiếp cấp phát thuốc, kiểm tra, giám sát bệnh nhân lao, lao kháng đa thuốc, lao tiềm ẩn điều trị đủ thời gian theo hướng dẫn của Bộ Y tế (Dự án phòng, chống lao quốc gia) | Điều 12. Hoạt động phòng, chống lao “... 3. Chi hỗ trợ cho cán bộ y tế trực tiếp cấp phát thuốc, kiểm tra, giám sát, <u>theo dõi biến cố bất lợi, tư vấn tuân thủ điều trị bệnh nhân lao, lao kháng đa thuốc, lao tiềm ẩn điều trị đủ thời gian theo hướng dẫn của Bộ Y tế (Dự án phòng, chống lao quốc gia)</u> | Thực hiện Quyết định số 2760/QĐ-BYT ngày 03/6/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành cập nhật hướng dẫn điều trị Lao kháng thuốc. Trên cơ sở đó đề xuất bổ sung nội dung “theo dõi biến cố bất lợi, tư vấn tuân thủ điều trị bệnh nhân lao, lao kháng đa thuốc”. Các nội dung khác xây dựng theo hướng dẫn tại Khoản 1, Điều 5, Thông tư số 26/2018/TT-BTC. |
| 3 | Khoản 11, Điều 4: Hoạt động phòng, chống sốt rét | Điều 13. Hoạt động phòng, chống sốt rét | Giữ nguyên nội dung xây dựng theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | Khoản 12, Điều 4. Hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết | Điều 14. Hoạt động phòng, chống sốt xuất huyết | Giữ nguyên nội dung xây dựng theo hướng dẫn tại Thông tư số 26/2018/TT-BTC |
| 5 | <p>Khoản 5, Điều 5. Bảo vệ sức khỏe tâm thần</p> <p>a) Chi phát hiện, quản lý và điều trị sớm cho bệnh nhân tâm thần: ...</p> <p>b) Hỗ trợ cho cán bộ y tế tuyến xã được phân công cấp thuốc định kỳ cho bệnh nhân tâm thần tại gia đình, hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản tham gia phục hồi chức năng cho bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng: <u>Số lượng cán bộ, nhân viên y tế được hỗ trợ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn quyết định.</u></p> <p>-</p> <p>- Hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản tham gia phục hồi chức năng cho bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng: 20.000 đồng/bệnh nhân/tháng ở khu vực đồng bằng và thành thị, 25.000 đồng/bệnh nhân/tháng ở khu vực miền núi, vùng cao và hải đảo nhưng không quá 100.000 đồng/thôn, bản/tháng”.</p> | <p>Điều 15. Bảo vệ sức khỏe tâm thần</p> <p>1. Chi phát hiện, quản lý và điều trị sớm cho bệnh nhân tâm thần: ...</p> <p>2. Hỗ trợ cho cán bộ y tế tuyến xã được phân công cấp thuốc định kỳ cho bệnh nhân tâm thần tại gia đình, hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản tham gia phục hồi chức năng cho bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng.</p> <p>a) ...</p> <p>b) Hỗ trợ nhân viên y tế thôn, bản tham gia phục hồi chức năng cho bệnh nhân tâm thần tại cộng đồng: 20.000 đồng/bệnh nhân/tháng nhưng không quá 100.000 đồng/thôn, bản/tháng.</p> <p>c) Số lượng cán bộ, nhân viên y tế được hỗ trợ do cơ quan y tế đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định dựa trên nhu cầu thực tiễn tại địa phương.</p> | <p>Xây dựng theo hướng dẫn tại Khoản 5, Điều 5, Thông tư số 26/2018/TT-BTC, tuy nhiên điều chỉnh một số nội dung cụ thể:</p> <p>- Điều chỉnh cắt bớt nội dung mức chi <u>“25.000 đồng/bệnh nhân/tháng ở khu vực miền núi, vùng cao và hải đảo”</u> cho phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh.</p> <p>- Điều chỉnh nội dung: <i>“Số lượng cán bộ, nhân viên y tế được hỗ trợ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho thủ trưởng cơ quan chuyên môn quyết định”</i> thành <i>“Số lượng cán bộ, nhân viên y tế được hỗ trợ do cơ quan y tế đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định dựa trên nhu cầu thực tiễn tại địa phương”</i>=> bổ sung cụ thể vào điểm c, khoản 2, Điều 15 Đề cương chi tiết Dự thảo Nghị quyết.</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Khoản 6, Điều 5. Hoạt động phòng, chống bệnh đái tháo đường và phòng, chống các rối loạn do thiếu Iốt | Điều 16. Hoạt động phòng, chống bệnh đái tháo đường và phòng, chống các rối loạn do thiếu Iốt | Xây dựng trên cơ sở Khoản 6, Điều 5, Thông tư số 26/2018/TT-BTC. |
| 7 | Khoản 7, Điều 5. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản | Điều 17. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản | Xây dựng trên cơ sở Khoản 7, Điều 5, Thông tư số 26/2018/TT-BTC. |
| 8 | Khoản 8, Điều 5. Hoạt động y tế trường học Chi hỗ trợ lồng ghép giảng dạy các kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: a) Chi hỗ trợ soạn giáo trình về y tế học đường: <u>theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư này;</u> b) Chi thù lao giảng viên dạy chuyên đề về y tế học đường: <u>Mức chi theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC.</u> | Điều 18. Hoạt động y tế trường học Chi hỗ trợ lồng ghép giảng dạy các kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân: <u>Chi hỗ trợ soạn giáo trình về y tế học đường và chi thù lao giảng viên dạy chuyên đề về y tế học đường theo quy định hiện hành.</u> | Xây dựng trên cơ sở Khoản 8, Điều 5, Thông tư số 26/2018/TT-BTC, điều chỉnh cập nhật mức chi: thực hiện theo quy định hiện hành. |
| 9 | Điều 6. Dự án 2 - Tiêm chủng mở rộng “1. Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho trẻ uống hoặc tiêm vắc xin <u>đủ 8 liều theo quy định của chương trình:</u> ... 2. Chi hỗ trợ cán bộ y tế tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh cho | Điều 19. <u>Chương trình</u> Tiêm chủng mở rộng “1. Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho trẻ uống hoặc tiêm vắc xin <u>đủ liều trong chương trình tiêm chủng mở rộng (tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi).</u>” | Xây dựng trên cơ sở Điều 6, Thông tư số 26/2018/TT-BTC, đề xuất bổ sung một số nội dung cụ thể sau: - Khoản 1: Điều chỉnh nội dung “ <i>Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho trẻ uống hoặc tiêm vắc xin đủ 8 liều theo quy định của chương trình</i> ” thành “ <i>Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho trẻ uống hoặc tiêm</i> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p>trẻ trong 24 giờ đầu sau sinh tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế; <u>tiêm một trong các loại vắc xin: viêm não Nhật Bản B, tả, thương hàn, sởi - rubella, DPT4 (vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván)</u> cho trẻ 18 tháng tuổi; cho trẻ tiêm/uống vắc xin trong các chiến dịch tiêm chủng bổ sung: ...</p> <p>3. Chi hỗ trợ cán bộ tiêm đủ liều vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và phụ nữ tuổi sinh đẻ:</p> <p>a) Đối với xã ĐBK: <u>4.000 đồng/người được tiêm đủ liều;</u></p> <p>b) Đối với các xã còn lại: <u>2.000 đồng/người được tiêm đủ liều.</u></p> <p>...</p> <p>5. Chi giám sát, điều tra một trường hợp nghi uốn ván sơ sinh, nghi sởi, nghi rubella, nghi viêm não Nhật Bản, chết sơ sinh từ ngày phát hiện ca bệnh, điều tra và hoàn thành phiếu điều tra theo quyết định của cấp có thẩm quyền: ...”</p> | <p>2. Chi hỗ trợ cán bộ y tế tiêm vắc xin viêm gan B liều sơ sinh cho trẻ trong 24 giờ đầu sau sinh tại bệnh viện hoặc cơ sở y tế; <u>tiêm BCG (vắc xin phòng ngừa bệnh lao) tại các bệnh viện; tiêm một trong các loại vắc xin: IPV (vắc xin bại liệt bất hoạt), viêm não Nhật Bản B, tả, thương hàn, sởi - rubella, DPT4 (vắc xin bạch hầu - ho gà - uốn ván)</u> cho trẻ 18 tháng tuổi; các vắc xin mới; cho trẻ tiêm/uống vắc xin trong các chiến dịch tiêm chủng bổ sung</p> <p>...</p> <p>3. Chi hỗ trợ cán bộ tiêm đủ liều vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và phụ nữ tuổi sinh đẻ</p> <p>a) Đối với xã ĐBK: <u>2.000 đồng/mũi.</u></p> <p>b) Đối với các xã, phường, thị trấn còn lại: <u>1.000 đồng/mũi.</u></p> <p>...</p> <p>5. Chi giám sát, điều tra một trường hợp nghi uốn ván sơ sinh, nghi sởi, nghi rubella, nghi viêm não Nhật Bản, chết sơ sinh từ ngày phát hiện ca bệnh, điều tra và hoàn thành phiếu điều tra theo quyết định của cấp có thẩm quyền: ...”</p> | <p><i>đủ liều trong chương trình tiêm chủng mở rộng (tiêm chủng đầy đủ cho trẻ dưới 1 tuổi)”. Căn cứ đề xuất: trong thời gian tới sẽ có nhiều hơn 8 loại vắc xin do Chính phủ sẽ đưa thêm nhiều loại vắc xin vào chương trình Tiêm chủng mở rộng theo Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 Chính phủ về lộ trình tăng số lượng vắc xin trong chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021 - 2030.</i></p> <p>- Khoản 2: Nghị quyết số 104/NQ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ về lộ trình tăng số lượng vắc xin trong chương trình Tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021-2030, trong đó có các vắc xin mới ngoài chương trình tiêm chủng mở rộng hiện nay như vắc xin phòng bệnh do virus Rota, phòng bệnh phế cầu, phòng ung thư cổ tử cung, phòng cúm. Trên cơ sở đó xin đề xuất thêm Chi hỗ trợ cán bộ y tế tiêm đối với các vắc xin mới này theo đúng lộ trình đề ra tại Nghị quyết 104/NQ-CP.</p> <p>- Khoản 3: Tiêm đủ liều vắc xin uốn ván cho phụ nữ có thai và phụ nữ tuổi sinh đẻ, tương đương với tiêm đủ 2 mũi. Tuy nhiên, trong thực tế, nhiều trường hợp tiêm 2 mũi ở 2 nơi khác nhau, do đó để thuận tiện trong việc thanh</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | <p>quyết toán, hỗ trợ cho cán bộ tiêm ngừa, đề xuất mức chi cho mỗi mũi tiêm.</p> <p>- Khoản 4,5: Xây dựng trên cơ sở Khoản 4,5, Điều 6, Thông tư số 26/2018/TT-BTC</p> |
| 10 | <p>Khoản 1, Điều 7. Hoạt động Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (sau đây viết tắt là KHHGD)</p> <p>a) Chi hỗ trợ thực hiện chính sách triệt sản:</p> <p>- Đối tượng được hỗ trợ: Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; người dân sống tại xã thuộc tỉnh có tổng tỷ suất sinh trên 2,3 con; người làm việc trên biển từ 15 ngày trở lên;</p> <p>- Mức hỗ trợ: <u>300.000 đồng /người tự nguyện triệt sản;</u></p> <p>- Hỗ trợ chi phí đi lại đối với người tự nguyện triệt sản đến trung tâm làm kỹ thuật triệt sản, cán bộ y tế xuống xã hoặc các cụm kỹ thuật làm phẫu thuật: <u>Mức chi theo quy định tại Khoản 13 Điều 4 Thông tư này;</u></p> <p>b) Chi bảo quản, tiếp nhận phương tiện tránh thai (sau đây viết tắt là PTTT): <u>Mức chi theo</u></p> | <p>Điều 20. Hoạt động Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (sau đây viết tắt là KHHGD)</p> <p>1. Chi hỗ trợ thực hiện chính sách triệt sản</p> <p>a) Đối tượng được hỗ trợ: Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; <u>người dân sống tại thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển, hải đảo.</u></p> <p>b) Mức hỗ trợ: <u>600.000 đồng/người tự nguyện triệt sản.</u></p> <p>c) Hỗ trợ chi phí đi lại đối với người tự nguyện triệt sản đến trung tâm làm kỹ thuật triệt sản, cán bộ y tế xuống tuyến xã hoặc các cụm kỹ thuật làm phẫu thuật: <u>Mức chi theo quy định tại Điều 5 Quy định này.</u></p> <p>2. Chi bảo quản, tiếp nhận phương tiện tránh thai (sau đây viết tắt là PTTT): <u>Thực hiện theo quy định tại Điều 2 và Điều 5 Quy định này.</u></p> <p>3. Thực hiện tiếp thị xã hội PTTT theo danh mục PTTT: Việc tổ chức triển khai thực hiện và cơ chế quản lý tài chính hoạt động tiếp thị</p> | <p>Xây dựng trên cơ sở Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 26/2018/TT-BTC, điều chỉnh, bổ sung một số nội dung cụ thể sau:</p> <p>- Khoản 1: Theo Công văn số 146/BYT-TCDS ngày 10/01/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn đối tượng sử dụng gói dịch vụ xét nghiệm sàng lọc trước sinh và sơ sinh miễn phí theo quy định tại Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn: “<u>Đối tượng miễn phí thực hiện gói dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh cơ bản là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo trợ xã hội; người dân tại thôn đặc biệt khó khăn; xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo; vùng nhiễm chất độc dioxin</u>”. Hiện nay tỷ lệ sinh con thứ 3 vẫn còn ở hộ nghèo, cận nghèo; người dân sống ở khu vực khó khăn; xã vùng dân tộc thiểu số của tỉnh. Vì thế để thực hiện giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên trong giai đoạn 2023-2025 cho đối tượng nêu trên và cũng để thống nhất với các</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p><u>hợp đồng, hóa đơn, chứng từ hợp pháp và quy định của pháp luật về đấu thầu; chi vận chuyển PTTT theo quy định tại Khoản 13 Điều 4 Thông tư này.</u></p> <p>d) Thực hiện tiếp thị xã hội PTTT theo danh mục PTTT: Việc tổ chức triển khai thực hiện và cơ chế quản lý tài chính hoạt động tiếp thị xã hội PTTT thực hiện theo các quy định hiện hành;</p> <p>đ) Chi kiểm định chất lượng PTTT: theo giá kiểm định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc theo quy định của pháp luật về đấu thầu;</p> <p>e) Chi thực hiện dịch vụ KHHGD, xử lý tai biến theo chuyên môn y tế đối với đối tượng tự nguyện triệt sản và người được cấp miễn phí phương tiện tránh thai:</p> <p>- <u>Chi thực hiện dịch vụ KHHGD và xử lý tai biến theo chuyên môn y tế: Mức chi thực hiện theo giá dịch vụ KCB của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở KCB công lập hiện hành;</u></p> | <p>xã hội PTTT thực hiện theo các quy định hiện hành</p> <p>4. Chi kiểm định chất lượng PTTT: Theo giá kiểm định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc theo quy định của pháp luật về đấu thầu.</p> <p>5. Chi thực hiện dịch vụ KHHGD, xử lý tai biến theo chuyên môn y tế đối với đối tượng tự nguyện triệt sản và người được cấp miễn phí phương tiện tránh thai:</p> <p><u>a) Chi thực hiện dịch vụ KHHGD và xử lý tai biến theo chuyên môn y tế đối tượng tự nguyện triệt sản và người được cấp miễn phí phương tiện tránh thai (bao gồm cả tiền công tiêm thuốc tránh thai): Thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 5, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.</u></p> <p>b) Hỗ trợ chi phí đi lại (một lượt đi và về) cho bệnh nhân thuộc hộ nghèo, người tự nguyện triệt sản hoặc được cấp PTTT (vòng, thuốc tiêm, thuốc cấy) miễn phí bị tai biến theo chuyên môn y tế đến kiểm tra tình hình bệnh tại cơ sở y tế chuyên khoa từ tuyến huyện trở</p> | <p>chương trình khác trong hoạt động công tác dân số (Chương trình Mở rộng tầm soát, chẩn đoán, điều trị trước sinh và sơ sinh đến năm 2030). Bên cạnh đó công tác vận động đối tượng tự nguyện triệt sản còn gặp khó khăn, ngoài công tác tuyên truyền chính sách dân số và cung cấp kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản bên cạnh đó cần hỗ trợ kinh phí để khuyến khích họ tự nguyện triệt sản vì cơ bản đối tượng này là hộ nghèo, cận nghèo nên <u>đề xuất mức hỗ trợ 600.000 đồng để bồi dưỡng cho đối tượng sau triệt sản không tham gia lao động được, phải nghỉ dưỡng sức.</u></p> <p>- Khoản 2: Xây dựng nội dung trên cơ sở điểm b, Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 26/2018/TT-BTC, mức chi trích dẫn tại nội dung đã quy định của Nghị quyết để tránh trùng lặp.</p> <p>- Khoản 3,4: Xây dựng nội dung trên cơ sở Điểm d và đ, Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 26/2018/TT-BTC.</p> <p>- Khoản 5: Xây dựng nội dung trên cơ sở Điểm e, Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 26/2018/TT-BTC: mức chi điểm a thực hiện theo nội dung Điểm b, Khoản 5, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC; mức chi điểm</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p>- Chi tiền công tiêm thuốc tránh thai: theo giá dịch vụ tiêm hiện hành đối với cơ sở y tế công lập;</p> <p>- Hỗ trợ chi phí đi lại (một lượt đi và về) cho bệnh nhân thuộc hộ nghèo, người tự nguyện triệt sản hoặc được cấp PTTT (vòng, thuốc tiêm, thuốc cấy) miễn phí bị tai biến theo chuyên môn y tế đến kiểm tra tình hình bệnh tại cơ sở y tế chuyên khoa từ tuyến huyện trở lên (đối với các bệnh không thuộc danh mục bệnh do BHYT chi trả và chưa được hỗ trợ từ các nguồn kinh phí khác) theo chỉ định của bác sĩ sau khi khám, sàng lọc phát hiện tại cộng đồng: <u>Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Khoản 13 Điều 4 Thông tư này</u></p> <p>g) <u>Hoạt động sàng lọc chẩn đoán trước sinh và sơ sinh</u></p> <p>- Đối tượng được hỗ trợ thực hiện dịch vụ sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh: là người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, <u>người dân sống tại các vùng có nguy cơ cao, vùng</u></p> | <p>lên (đối với các bệnh không thuộc danh mục bệnh do Bảo hiểm y tế chi trả và chưa được hỗ trợ từ các nguồn kinh phí khác) theo chỉ định của bác sĩ sau khi khám, sàng lọc phát hiện tại cộng đồng: <u>Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Quy định này.</u></p> <p>6. <u>Chi hỗ trợ cung cấp dịch vụ tầm soát, chẩn đoán và điều trị trước sinh và sơ sinh;</u></p> <p>a) Đối tượng miễn phí thực hiện gói dịch vụ tầm soát, chẩn đoán và điều trị trước sinh và sơ sinh là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; <u>người dân sống tại thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển, hải đảo.</u></p> <p>b) Nội dung hỗ trợ: <u>Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u></p> <p>7. Chi cập nhật thông tin biến động về Dân số - KHHGD của hộ gia đình vào sổ ghi chép ban đầu và phiếu thu tin: <u>10.000 đồng/phiếu thu tin của ít nhất 05 hộ gia đình đã có thông tin tại Sổ A0 hoặc của một hộ gia đình mới.</u></p> <p>8. Chi hỗ trợ cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn:</p> <p>a) Đối tượng được hỗ trợ: <u>Người thuộc hộ</u></p> | <p>b trích dẫn tại nội dung đã quy định của Nghị quyết để tránh trùng lặp.</p> <p>- Khoản 6:</p> <p>+ Điều chỉnh đối tượng: Theo Công văn số 146/BYT-TCDS ngày 10/01/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn đối tượng sử dụng gói dịch vụ xét nghiệm sàng lọc trước sinh và sơ sinh miễn phí theo quy định tại Quyết định số 1999/QĐ-TTg ngày 07/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn: “Đối tượng miễn phí thực hiện gói dịch vụ sàng lọc trước sinh và sơ sinh cơ bản là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo trợ xã hội; <u>người dân tại thôn đặc biệt khó khăn; xã thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, biên giới, hải đảo; vùng nhiễm chất độc dioxin</u>”.</p> <p>+ Nội dung hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC.</p> <p>- Khoản 7: nội dung xây dựng trên cơ sở nội dung Điểm i, Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 26/2018/TT-BTC và Điểm c, Khoản 5, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC; mức chi đề xuất theo Điểm c, Khoản 5, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC (kèm trích dẫn tại nội dung của Nghị quyết để tránh trùng lặp).</p> <p>Làm rõ thêm cơ sở đề xuất: Đối với đề xuất</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | <p><u> nhiễm chất độc dioxin và chưa có thẻ BHYT.</u></p> <p>- Mức hỗ trợ ...</p> <p>i) Chi cập thông tin về DS-KHHGD của hộ gia đình vào sổ ghi chép ban đầu về DS-KHHGD của cộng tác viên: <u>5.000đ/phiếu thu tin của ít nhất 5 hộ gia đình đã có thông tin tại Sổ ghi chép hoặc của một hộ gia đình mới;</u></p> <p>h) Chi khám sức khỏe tiền hôn nhân theo chuyên môn y tế do Bộ trưởng Bộ Y tế quy định:</p> <p>- Đối tượng được hỗ trợ: Người thuộc hộ nghèo, hộ cận <u>nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người dân sống tại các vùng có nguy cơ cao, vùng nhiễm chất độc dioxin;</u></p> <p>- <u>Mức chi thực hiện theo giá dịch vụ KCB của cơ quan có thẩm quyền quy định đối với cơ sở KCB công lập hiện hành;</u></p> | <p><u>nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.</u></p> <p>b) Nội dung hỗ trợ: <u>Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u></p> | <p>chi cập nhật thông tin biến động vào sổ ghi chép ban đầu và phiếu thu tin: Nhằm động viên, khuyến khích cộng tác viên tích cực tham gia công tác Dân số - KHHGD. Theo Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tỉnh Sóc Trăng có 63 xã, 1.165 cộng tác viên được chi 10.000 đồng/phiếu (theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025). Số cộng tác viên còn lại là khoảng 760 cộng tác viên nếu tăng thêm 5.000 đồng/phiếu (dự tăng khoản 46.000.000 đồng/01 năm).</p> <p>- Khoản 8:</p> <p>+ Đối tượng hỗ trợ: xây dựng trên cơ sở điểm h, Khoản 1, Điều 7, Thông tư số 26/2018/TT-BTC. Hiện nay công tác khám sức khỏe trước khi kết hôn tại tỉnh triển khai còn rất hạn chế, đặc biệt là trên nhóm đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.</p> <p>+ Nội dung hỗ trợ: xây dựng trên cơ sở nội dung Khoản 3, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC để tránh bị trùng lặp.</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 11 | Khoản 3, Điều 7 | <p>Điều 21. Hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi</p> <p>1. Chi phổ biến kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; hướng dẫn người cao tuổi kỹ năng phòng bệnh, chữa bệnh và tự chăm sóc sức khỏe: <u>Thực hiện theo quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u></p> <p>2. Chi triển khai mô hình điểm về chăm sóc sức khỏe dài hạn; mô hình chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng, tại đơn vị nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe tập trung người cao tuổi theo phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Y tế: <u>Thực hiện theo quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 34, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u></p> | <p>Xây dựng nội dung quy định theo Thông tư số 26/2018/TT-BTC và mức chi áp dụng theo Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Điểm a và b, Khoản 4, Điều 34) để áp dụng cho các địa bàn còn lại ngoài phạm vi địa bàn thực hiện của các Chương trình mục tiêu quốc gia, tránh trùng lặp mức chi đã được quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC (Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022).</p> |
| 12 | Khoản 5, Điều 7. Hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em | <p>Điều 22. Hoạt động cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em</p> <p>1. Chi tổ chức các buổi hướng dẫn trình diễn thức ăn cho trẻ em dựa trên các sản phẩm, thực phẩm tại địa phương: <u>Thực hiện theo quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 35 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</u></p> <p>2. Chi mua, vận chuyển các sản phẩm dinh dưỡng cấp miễn phí cho phụ nữ mang thai, phụ nữ sau sinh 01 tháng, trẻ em từ 06 tháng</p> | <p>Nội dung và mức chi vận dụng trên cơ sở Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (Điểm c, Khoản 2 và Khoản 3, Điều 35) để áp dụng cho các địa bàn còn lại ngoài phạm vi, địa bàn thực hiện của các Chương trình mục tiêu quốc gia, tránh trùng lặp mức chi đã được quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC (Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022).</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | đến 23 tháng tuổi bị suy dinh dưỡng, trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng cấp tính: <u>Thực hiện theo quy định tại Khoản 3, Điều 35 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</u> | |
| 13 | <p>Điều 8. Nội dung và mức chi đặc thù của Dự án 4 - An toàn thực phẩm (ATTP)</p> <p>1. Chi triển khai kỹ thuật và thẩm định phương pháp thử; triển khai phương pháp thử nghiệm quốc tế, khu vực, đánh giá chất lượng phòng kiểm nghiệm:</p> <p>...</p> <p>“c) Chi chuẩn hóa phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn <u>TCVN ISO/IEC 17025:2005</u> đối với các cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bao gồm: đồng/người/tháng;”</p> | <p>Điều 23. Chương trình An toàn thực phẩm (sau đây viết tắt là ATTP)</p> <p>1. Chi triển khai kỹ thuật và thẩm định phương pháp thử; triển khai phương pháp thử nghiệm quốc tế, khu vực, đánh giá chất lượng phòng kiểm nghiệm</p> <p>...</p> <p>Điều chỉnh: “c) Chi chuẩn hóa phòng kiểm nghiệm theo tiêu chuẩn <u>TCVN ISO/IEC 17025:2017</u> đối với các cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế, Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bao gồm:...”</p> <p>Bổ sung: “e) Chi thuê đánh giá giám sát bên ngoài nhằm mở rộng, duy trì hệ thống ISO 17025:2017: mức chi thuê chuyên gia đánh, chi tiền vận chuyển cho chuyên gia vé xe, tàu, máy bay, taxi, ..., chi thuê phòng nghỉ các mức chi theo giá dịch vụ, theo quy định của pháp luật về giá.”</p> | <p>Xây dựng trên cơ sở Điều 8 Thông tư số 26/2018/TT-BTC, tuy nhiên đề xuất điều chỉnh bổ sung so Điều 8, cụ thể:</p> <p>- Điều chỉnh: Thay thế Tiêu chuẩn quốc gia về năng lực của các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn từ “<u>TCVN ISO/IEC 17025:2005</u>” thành “<u>TCVN ISO/IEC 17025:2017</u> (thay thế cho TCVN ISO/IEC 17025: 2007).</p> <p>- Bổ sung: Căn cứ theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO/IEC 17011:2007 ISO/IEC 17011:2004 về việc đánh giá sự phù hợp-yêu cầu chung đối với cơ quan công các tổ chức đánh giá sự phù hợp và Quy định về công nhận của văn phòng công nhận chất lượng tại mục 7.2 quy định Hiệu lực cho chứng chỉ công nhận theo ISO/IEC 17025 và ISO 15189 là 60 tháng.</p> <p>Nhằm duy trì chứng nhận ISO/IEC 17025 cần phải thuê đánh giá giám sát bên ngoài nhằm mở rộng, duy trì hệ thống ISO. Trên cơ sở đó đề xuất bổ sung “e) Chi thuê đánh giá giám sát bên ngoài nhằm mở rộng, duy trì hệ thống ISO 17025:2017: mức chi thuê chuyên gia đánh,</p> |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | | | chi tiền vận chuyển cho chuyên gia vé xe, tàu, máy bay, taxi, ..., chi thuê phòng nghỉ các mức chi theo giá dịch vụ, theo quy định của pháp luật về giá.” |
| 14 | Điều 9. Nội dung và mức chi đặc thù của Dự án 5 - Phòng, chống HIV/AIDS | Điều 24. <u>Chương trình</u> Phòng, chống HIV/AIDS | Xây dựng trên cơ sở Điều 9 Thông tư số 26/2018/TT-BTC, điều chỉnh “Dự án” thành “Chương trình” theo thuyết minh tại (*) nêu trên. |
| 15 | Khoản 2, 3 Điều 10. Nội dung và mức chi đặc thù của Dự án 6 - Đảm bảo máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học | Điều 25. <u>Chương trình</u> đảm bảo máu an toàn và phòng, chống một số bệnh lý huyết học | Xây dựng trên cơ sở Khoản 2 và 3, Điều 10 Thông tư số 26/2018/TT-BTC, điều chỉnh “Dự án” thành “Chương trình” theo thuyết minh tại (*) nêu trên. |
| 16 | Điểm a, Khoản 3, Điều 11. Nội dung và mức chi đặc thù của Dự án 7 - Quân dân y kết hợp | Điều 26. <u>Chương trình</u> Quân dân y kết hợp | Xây dựng trên cơ sở Điểm a, Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 26/2018/TT-BTC, điều chỉnh “Dự án” thành “Chương trình” theo thuyết minh tại (*) nêu trên. |

| TT | Hướng dẫn tại Thông tư 26/2018/TT-BTC | Các nội dung đề xuất tại Nghị quyết HĐND | Thuyết minh |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 17 | Khoản 1, 6, Điều 12. Nội dung và mức chi đặc thù của Dự án 8 - Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện chương trình và truyền thông y tế | Điều 27. Theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình và truyền thông y tế 1. Chi tổ chức mít tinh, tháng hành động, chiến dịch truyền thông, truyền thông lồng ghép: Thực hiện theo quy định tại Điều đ, Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. 2. Chi sản xuất, biên tập các chương trình, tọa đàm, phóng sự trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí); chi mua, sản xuất, nhân bản, phát hành, sửa chữa các sản phẩm truyền thông, thông tin khác (tờ rơi, áp-phích, pa-nô, khẩu hiệu, đoạn băng hình (video clip)) để tăng cường nội dung thông tin, tuyên truyền về chương trình: Mức chi theo hóa đơn, hợp đồng, chứng từ chi tiêu hợp pháp và theo quy định của pháp luật về đấu thầu. | - Khoản 1: Nội dung xây dựng trên cơ sở Khoản 6 Điều 12, Thông tư số 26/2018/TT-BTC, mức chi vận dụng trên cơ sở Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính để áp dụng cho các địa bàn còn lại ngoài phạm vi, địa bàn thực hiện của các Chương trình mục tiêu quốc gia, tránh trùng lặp mức chi đã được quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC (Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 7852/BTC-HCSN ngày 08/8/2022). - Khoản 2: Xây dựng trên cơ sở Khoản 1 Điều 12, Thông tư số 26/2018/TT-BTC và nội dung Điều e, Khoản 2, Điều 4, Thông tư số 55/2023/TT-BTC “Chi công tác truyền thông, thông tin và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu;”. |
| IV | | CHƯƠNG IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN | |
| 1 | | Điều 28. Nguồn kinh phí thực hiện Nguồn ngân sách <u>địa phương</u> và nguồn thu hợp pháp của đơn vị. | Bổ sung điều khoản quy định nguồn kinh phí thực hiện theo góp ý của Sở Tư pháp, điều chỉnh từ “ <u>Nguồn ngân sách tỉnh</u> và nguồn thu hợp pháp của đơn vị” thành “ <u>Nguồn ngân sách địa phương</u> và nguồn thu hợp pháp của đơn vị” cho phù hợp và bao quát hơn. |